



weber.tec non-shrink grout+

Vữa không co ngót

- ✓ Phù hợp cho đổ vữa và sửa chữa bê tông
- ✓ Cường độ nén > 70 MPA
- ✓ Không phân tầng, không co ngót

weber.tec non-shrink grout+ là vữa không co ngót gốc xi măng, phù hợp cho các công việc đổ vữa xây, trát và sửa chữa bê tông: cột, dầm, cấu kiện đúc sẵn.

- **ĐÓNG GÓI** 25 kg/ bao
- **MÀU SẮC** Xám
- **ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG** *Hạng mục đổ vữa, đúc bê tông:* khoảng 2kg/1 lít vữa
Hạng mục sửa chữa: 16kg/m² với độ dày 10mm.

• CHUẨN BỊ BỀ MẶT

1. Bề mặt bê tông phải sạch dầu, mỡ và bụi bẩn. Các mảng bám và bê tông thừa cần phải đục bỏ.
2. Các cấu kiện tiếp xúc với lớp vữa như tấm nền, bu lông, đường ống cứng phải được làm sạch rí sét, dầu, mỡ, bụi bẩn.
3. Bề mặt tiếp xúc với vữa phải được làm ẩm đến mức bão hòa để giảm hiện tượng hút nước từ vữa.

• HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Đổ từ từ weber.tec non-shrink grout+ với nước sạch theo tỷ lệ phù hợp.
 - Đối với đổ vữa: Tỷ lệ theo khối lượng là một bao (25 kg) : 4 - 4,5 lít nước hoặc theo thể tích là 1 phần nước : 4 phần bột.
 - Đối với hạng mục sửa chữa: Tỷ lệ theo khối lượng là một bao (25 kg) : 3 - 3,5 lít nước hoặc theo thể tích là 1 phần nước : 5 phần bột.
2. Dùng máy khuấy điện trộn chậm trong thùng trộn (tốc độ trộn tối đa 500 vòng / phút) đến khi hỗn hợp đồng nhất.
3. Để hỗn hợp trộn khoảng 3 - 5 phút trước khi sử dụng để đạt được hiệu quả tối đa.
4. Khi cần thi công với độ dày hơn 10cm, có thể thêm đá theo tỷ lệ khối lượng là 1 phần đá : 10 phần hỗn hợp. Kích thước hạt đá tối đa 6mm.

• PHẠM VI SỬ DỤNG

1. Sử dụng lắp đặt các bộ đỡ máy tải trọng nặng, đỡ cột và đường ray xe lửa.
2. Sử dụng để sửa chữa các lỗ hổng, rỗng trong các cấu kiện bê tông toàn khối hoặc cấu kiện bê tông đúc sẵn.
3. Sử dụng cho lắp đặt các cấu kiện thép và bu lông neo.

• LƯU Ý

1. Ván khuôn phải được giữ ổn định và kín để tránh vữa chảy ra ngoài.
2. Khi đổ vữa phải duy trì dòng chảy liên tục, không gián đoạn.
3. Trong quá trình thi công, phải đảm bảo đầy hết không khí trong hỗn hợp vữa ra ngoài.
4. Để tránh khô nhanh và rạn bề mặt, nên bảo dưỡng bề mặt từ 3 - 7 ngày.

• HẠN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN

Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bao bì chưa mở và lưu trữ nơi khô ráo, thoáng khí. Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín, để trong khu vực khô ráo và thoáng khí.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	weber.tec non-shrink grout+
Khối lượng riêng	1,40 g/cm ³ .
Thời gian để các thành phần hóa học phát huy hết tác dụng	3 - 5 phút
Thời gian sử dụng tính từ lúc trộn	2 giờ
Nhiệt độ thi công	5°C - 35°C

TIÊU CHUẨN

Thử nghiệm	Kết quả		
	Đúc, đổ vữa	Sửa chữa bê tông	
Cường độ nén	1 ngày	31 MPA	52,5 MPA
	7 ngày	51,5 MPA	96 MPA
	28 ngày	63 MPA	90 MPA
Cường độ uốn	1 ngày	5 MPA	6,5 MPA
	7 ngày	5,2 MPA	8 MPA
	28 ngày	8,2 MPA	6,2 MPA
Độ giãn nở sau 24 giờ	1,2 - 1,8 mm.		
% nước tách lớp trên mặt	0%		

Lưu ý: Những thí nghiệm trên được thực hiện trong phòng lab. Kết quả tại hiện trường có thể khác biệt do sự khác nhau về điều kiện và phương pháp thi công.